

Chương III. TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ E-HSDT

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật. E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi tất cả các tiêu chí đều được đánh giá là đạt.

Các tiêu chí làm cơ sở để đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt/ không đạt
1. Đặc tính kỹ thuật của hàng hóa		
Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa theo chương V của HSMT	Có các đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, đáp ứng yêu cầu của HSMT	Đạt
	Có ≥ 01 đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, không đáp ứng yêu cầu của HSMT	Không đạt
2. Tính hợp lệ của hàng hóa và nhà thầu dự thầu		
Tài liệu chứng minh: Sổ lưu hành/ Giấy phép nhập khẩu/ Bảng phân loại thiết bị y tế loại C, D được Bộ Y tế công khai trên cổng thông tin điện tử đối với trường hợp áp dụng điểm d, khoản 2, Điều 76, Nghị định 98/2021/NĐ-CP (sửa đổi bởi Nghị định 04/2025/NĐ-CP) Tài liệu chứng minh: phiếu tiếp nhận hồ sơ công bố đủ điều kiện mua bán thiết bị y tế (nếu hàng hóa được mua bán là thiết bị y tế loại B,C,D)	Hàng hóa và nhà thầu đáp ứng yêu cầu về tính hợp lệ	Đạt
	Hàng hóa hoặc nhà thầu không đáp ứng yêu cầu về tính hợp lệ hoặc không chứng minh được tính hợp lệ của hàng hóa hoặc nhà thầu	Không đạt
3. Tiến độ cung cấp hàng hóa		
Tiến độ cung cấp hàng hóa hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp	Có bảng tiến độ cung cấp hàng hóa hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-	Đạt

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt/ không đạt
ứng yêu cầu của E-HSMT.	HSMT.	
	Không có bảng tiến độ cung cấp hàng hóa hoặc có Bảng tiến độ cung cấp hàng hoá nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật và thời gian quy định trong E-HSMT.	Không đạt
4. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về Bảo hành, bảo trì, vật tư, phụ tùng thay thế, khả năng lắp đặt thiết bị, hàng hoá		
Thời gian Bảo hành, bảo trì; khả năng cung cấp các dịch vụ sau bán hàng, cung cấp vật tư, phụ tùng thay thế; khả năng lắp đặt thiết bị, hàng hoá.	Thời gian bảo hành: ≥ 12 tháng kể từ khi bàn giao nghiệm thu đưa vào sử dụng. Nhà thầu có tài liệu trình bày được kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì; năng lực cung cấp các dịch vụ sau bán hàng; cung cấp vật tư, phụ tùng thay thế trong thời gian tối thiểu 10 năm; khả năng lắp đặt thiết bị, hàng hoá.	Đạt
	Thời gian bảo hành: < 12 tháng kể từ khi bàn giao nghiệm thu đưa vào sử dụng. Nhà thầu không có tài liệu trình bày được kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì; năng lực cung cấp các dịch vụ sau bán hàng; cung cấp vật tư, phụ tùng thay thế trong thời gian tối thiểu 10 năm; khả năng lắp đặt thiết bị, hàng hoá.	Không đạt

Nhà thầu được đánh giá là đạt yêu cầu về kỹ thuật khi các tiêu chuẩn chi tiết được xác định là “đạt”. Trường hợp nhà thầu không đạt một trong các tiêu chuẩn chi tiết thì được đánh giá là không đạt và không được xem xét, đánh giá bước tiếp theo.